

Số: 93/2021/QĐST-HNGĐ

An Thi, ngày 29 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đỗ Thị Thanh N**, Sinh năm 2000

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn T**, Sinh năm 1992

Đều trú tại: Đan Xá, Hoàng Hoa Thám, An Thi, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55;81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 21/06/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 21/6/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị Thanh N** và anh **Nguyễn Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Chị **Đỗ Thị Thanh N** và anh **Nguyễn Văn T** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là cháu **Nguyễn Thị Hà V**, sinh ngày 03/4/2017 và **Nguyễn Trường A**, sinh ngày 22/7/2019, chị N cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T số tiền 1.000.000 đồng/ cháu/tháng (*Một triệu đồng chẵn*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu V, cháu A đến tuổi T niên. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung, anh T không được ngăn cản.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày anh T có đơn đề nghị thi hành án, nếu chị N không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì phải chịu

lãi suất đối với số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức*: Chị N, anh T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000781 ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Chị N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã Hoàng Hoa Thám;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN**

Lương Thị Th

